BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/QĐ-DSG-TĐKT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

V/v cấp học bổng học kỳ 2 năm học 2021 - 2022 cho khóa tuyển sinh 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 57/2004/QĐ-TTg ngày 06/04/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Dân lập Kỹ nghệ Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 52/2005/QĐ-TTg ngày 16/03/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Dân lập Kỹ nghệ Tp. Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Dân lập Công Nghệ Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 4488/QĐ-BGDĐT ngày 19/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-DSG-HBTS ngày 26/12/2019 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn về việc ban hành Chính sách học bổng tuyển sinh 2020;

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-DSG-TĐKT ngày 14/10/2021 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn về việc cấp học bổng tuyển sinh năm 2021;

Căn cứ kết quả học tập học kỳ 1 năm học 2021 - 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Học bổng tuyển sinh khóa 2021 được duy trì liên tục và cấp trong học kỳ 2 năm học 2021 - 2022 cho những sinh viên có tên tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 và Điều 5 của Quyết định này. Tổng giá trị học bổng được cấp trong đợt xét này là **744.586.650 đồng** (bằng chữ: bảy trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm tám mươi sáu ngàn sáu trăm năm mươi đồng).

Điều 2.

2.1 Cấp học bổng trị giá bằng 100% học phí học kỳ 2 năm học 2021 - 2022 cho tám (08) sinh viên đại học hệ chính quy khóa 2021 vì thỏa điều kiện xét học bổng theo Điều 1 Quyết định số 116/QĐ-DSG-TĐKT ngày 14/10/2021 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

2.2 Học bổng được duy trì liên tục và kéo dài trong bốn năm (chỉ xét học kỳ chính) với điều kiện sinh viên phải có điểm trung bình học tập từng học kỳ ≥ 7,0 điểm.

2.3 Học bổng không bao gồm học phí các môn học mà sinh viên đăng ký học lại.

2.4 Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 là đợt xét học bổng cuối cùng đối với sinh viên có tên thuộc Điều 2.

(Danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 3.

3.1 Cấp học bổng trị giá bằng 100% học phí học kỳ 2 năm học 2021 - 2022 cho hai mươi ba (23) sinh viên đại học chính quy khóa 2021 vì thỏa điều kiện xét học

bổng theo Điều 2 Quyết định số 116/QĐ-DSG-TĐKT ngày 14/10/2021 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

3.2 Học bổng được duy trì liên tục và kéo dài trong bốn năm (chỉ xét học kỳ chính) với điều kiện sinh viên phải có điểm trung bình học tập từng học kỳ ≥ 7,0 điểm.

3.3 Học bổng không bao gồm học phí các môn học mà sinh viên đăng ký học lại.

3.4 Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 là đợt xét học bổng cuối cùng đối với sinh viên có tên thuộc Điều 3.

(Danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 4.

4.1 Cấp học bổng trị giá bằng 50% học phí học kỳ 2 năm học 2021 - 2022 cho chín (09) sinh viên đại học chính quy khóa 2021 vì thỏa điều kiện xét học bổng theo Điều 3 Quyết định số 116/QĐ-DSG-TĐKT ngày 14/10/2021 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

4.2 Học bổng được duy trì liên tục và kéo dài trong bốn năm (chỉ xét học kỳ chính) với điều kiện sinh viên phải có điểm trung bình học tập từng học kỳ ≥ 7,0 điểm.

4.3 Học bổng không bao gồm học phí các môn học mà sinh viên đăng ký học lại.

4.4 Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 là đợt xét học bổng cuối cùng đối với sinh viên có tên thuộc Điều 4.

(Danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 5.

5.1 Cấp học bổng trị giá bằng 50% học phí học kỳ 2 năm học 2021 - 2022 cho hai mươi tám (28) sinh viên đại học chính quy khóa 2021 vì thỏa điều kiện xét học bổng theo Điều 4 Quyết định số 116/QĐ-DSG-TĐKT ngày 14/10/2021 của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

5.2 Học bổng được duy trì liên tục và kéo dài trong bốn năm (chỉ xét học kỳ chính) với điều kiện sinh viên phải có điểm trung bình học tập từng học kỳ ≥ 7,0 điểm.

5.3 Học bổng không bao gồm học phí các môn học mà sinh viên đăng ký học lại.

5.4 Học kỳ 2 năm học 2024 - 2025 là đợt xét học bổng cuối cùng đối với sinh viên có tên thuộc Điều 4.

(Danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 6. Các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách kèm theo chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 6;
- Lưu: PĐT, YT (4).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

PGS, TS. Cao Hào Thi

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2021 - 2022
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 93/QĐ-DSG-TĐKT ngày 28/04/2022)

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	ĐTB HK1 (21-22)	GHI CHÚ
Điều 2: Cấp học bổng trị giá bằng 100% học phí học kỳ 1 năm học 2021 - 2022, gồm 08 sinh viên:							
1	DH52113047	Phan Đức	Thắng	12/01/2003	D21_TH14	9,14	
2	DH52112910	Tăng Tiến	Luân	21/02/2003	D21_TH06	9,07	
3	DH52110854	Huỳnh Tích	Hải	13/05/2003	D21_TH07	8,93	
4	DH52111357	Đặng Minh	Nghĩa	06/12/2003	D21_TH09	9,79	
5	DH72105969	Huỳnh Đông	Lai	29/08/2003	D21_QT03	7,81	
6	DH72110105	Trương Hồng	Nhung	24/06/2003	D21_QT05	8,88	
7	DH72113472	Nguyễn Duy	Đạt	10/08/2003	D21_QT07	8,63	
8	DH72109787	Trần Thị	Hiền	24/01/2003	D21_QT06	8,25	
Điều 3: Cấp học bổng trị giá bằng 100% học phí học kỳ 1 năm học 2021 - 2022, gồm 23 sinh viên:							
1	DH12101484	Trần Xuân	Quý	18/02/2003	D21_CDT01	9,00	
2	DH12112146	Võ Gia	Bảo	05/07/2003	D21_CDT02	7,80	
3	DH12114446	Mai Hữu	Thịnh	27/11/2003	D21_CDT02	7,40	
4	DH12112188	Nguyễn Hồ Gia	Huy	08/07/2003	D21_CDT02	8,10	
5	DH32112380	Nguyễn Thanh	Phú	01/01/2003	D21_DDT02	7,82	
6	DH32112388	Nguyễn Lê	Quang	23/10/2003	D21_DDT02	8,06	
7	DH32112304	Trương Bảo	Định	28/07/2003	D21_DDT02	7,94	
8	DH32112343	Nguyễn Tuấn	Kha	02/08/2003	D21_DDT02	7,53	
9	DH32112360	Lê Công	Minh	23/05/2003	D21_DDT02	7,82	
10	DH42114528	Nguyễn Quang	Hòa	03/04/2003	D21_VT01	7,47	
11	DH42114162	Hoàng Minh	Chiến	01/01/2003	D21_VT01	8,53	
12	DH42112446	Nguyễn Thành	Đạt	05/06/2003	D21_VT01	7,65	
13	DH42111714	Âu Nhật	Tân	10/05/2003	D21_VT01	8,18	
14	DH62105062	Lê Đặng Phương	Thảo	18/07/2003	D21_TP01	8,29	
15	DH62112551	Trịnh Ngô Bảo	Nghi	25/05/2003	D21_TP01	9,00	
16	DH62112554	Nguyễn Thị Như	Ngọc	08/11/2003	D21_TP01	8,38	
17	DH62112607	Đoàn Hoàng	Tùng	06/09/2003	D21_TP01	8,24	
18	DH82112651	Nguyễn Thái Anh	Khoa	29/10/2003	D21_XD02	7,70	
19	DH82114400	Đào Huy Đông	Ngọt	19/10/2003	D21_XD02	7,25	
20	DH92107244	Cao Hoàng	Minh	30/08/2003	D21_TK3DH1	7,82	
21	DH92108688	Nguyễn Tuấn	Phát	10/03/2003	D21_TK3DH1	8,27	

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2021 - 2022
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 93/QĐ-DSG-TĐKT ngày 28/04/2022)

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	ĐTB HK1 (21-22)	GHI CHÚ
22	DH92109486	Lưu Huỳnh Minh	Thành	03/04/2003	D21_TK3DH2	7,27	
23	DH92109355	Phan Đức	Huân	25/11/2003	D21_TK3DH2	8,45	
Điều 4: Cấp học bổng trị giá bằng 50% học phí học kỳ 1 năm học 2021 - 2022, gồm 09 sinh viên:							
1	DH52108453	Đinh Phạm Phú	Khang	21/08/2003	D21_TH05	9,07	
2	DH52100215	Hà Bảo	Nguyên	22/10/2003	D21_TH04	8,43	
3	DH52106268	Trịnh Thanh	Trúc	24/05/2003	D21_TH04	8,50	
4	DH52110821	Nguyễn Chí	Đức	16/02/2003	D21_TH09	8,57	
5	DH52110602	Nguyễn Hoàng	Bảo	06/02/2003	D21_TH05	8,93	
6	DH72108693	Trần Ngọc Bảo	Uyên	27/09/2003	D21_QT03	8,31	
7	DH72105212	Nguyễn Thị Phương	Huyền	27/02/2003	D21_QT01	8,00	
8	DH72109621	Hồ Ngọc	Ánh	24/09/2003	D21_QT05	8,31	
9	DH72111645	Nguyễn Vân	Quỳnh	26/11/2003	D21_QT10	7,56	
Điều 5: Cấp học bổng trị giá bằng 50% học phí học kỳ 1 năm học 2021 - 2022, gồm 28 sinh viên:							
1	DH12112230	Hà Văn	Phước	07/09/2003	D21_CDT02	7,45	
2	DH12112183	Trần Trung	Hiếu	02/01/2003	D21_CDT02	8,45	
3	DH12112147	Nguyễn Đình Quốc	Bình	19/05/2003	D21_CDT02	8,40	
4	DH12112251	Lê Vĩnh	Thuận	19/02/2003	D21_CDT02	7,10	
5	DH32100998	Nguyễn Phú	Hưng	24/04/2003	D21_DDT01	8,12	
6	DH32103508	Dương Phú	Quí	09/07/2003	D21_DDT01	7,47	
7	DH32107299	Đặng Minh	Thành	10/12/2003	D21_DDT01	7,35	
8	DH32112379	Huỳnh Thanh	Phú	06/11/2003	D21_DDT02	7,71	
9	DH32112422	Trần Tiến	Toàn	29/10/2003	D21_DDT02	7,53	
10	DH42104554	Nguyễn Huỳnh Huy	Sơn	17/12/2002	D21_VT01	7,53	
11	DH42114063	Nguyễn Đăng	Khoa	03/12/2003	D21_VT01	7,82	
12	DH42114085	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo	19/01/2003	D21_VT01	8,24	
13	DH42120047	Đặng Trần	Lực	14/02/2003	D21_VT01	7,65	
14	DH62112519	Lê Gia	Huy	22/06/2003	D21_TP01	7,71	
15	DH62112505	Dương Thị Thùy	Dương	08/02/2003	D21_TP01	7,33	
16	DH62112535	Trần Thị Ngọc	Mai	17/05/2003	D21_TP01	8,57	
17	DH62112546	Hồ Thị Kim	Ngân	07/08/2003	D21_TP01	9,10	
18	DH62112522	Lê Thụy Minh	Hương	01/11/2003	D21_TP01	8,05	

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CẤP HỌC BỔNG HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2021 - 2022
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - KHÓA TUYỂN SINH NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 93/QĐ-DSG-TĐKT ngày 28/04/2022)

STT	MSSV	HỌ TÊN		NGÀY SINH	LỚP	ĐTB HK1 (21-22)	GHI CHÚ
19	DH82100561	Nguyễn Tuấn	Khanh	07/08/2003	D21_XD01	8,15	
20	DH82113117	Đặng Thanh	Lân	02/03/2003	D21_XD02	8,10	
21	DH82112680	Mai Thành	Quang	29/01/2003	D21_XD02	7,45	
22	DH82112645	Tạ Gia	Huy	24/11/2003	D21_XD02	7,70	
23	DH82112676	Bùi Minh	Phúc	22/11/2003	D21_XD02	7,45	
24	DH92101044	Lương Tuyết	Băng	29/06/2003	D21_TK3DH1	8,32	
25	DH92107679	Phạm Thị Phước	Loan	26/01/2003	D21_TK3DH1	8,36	
26	DH92100016	Từ Dân	Huy	21/04/2001	D21_TK3DH1	7,86	
27	DH92109395	Nguyễn Thị Yến	Linh	15/04/2003	D21_TK3DH1	8,09	
28	DH92109511	Nguyễn Phương	Thư	01/08/2003	D21_TK3DH2	8,14	

Tp. HCM, ngày 28 tháng 04 năm 2022
Hiệu trưởng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

PGS. TS. Cao Hào Thi